

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **101/2019/HS-ST**.
Ngày: 24/5/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh;

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2019/HSST-QĐ ngày 13/5/2019 đối với bị cáo:

Phạm Trọng A, sinh 1993; Giới tính: Nam; NKTT: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Trọng Trung, sinh 1968; Con bà: Đỗ Thị Lịch, sinh 1966; Danh chỉ bản số 000148 lập ngày 12/02/2019 tại Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt ngày 31/01/2019 (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Thị L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2018, Phạm Trọng A truy cập trang websex “Thanh lau.com” để xem ảnh gái bán dâm thì tình cờ phát hiện một số hình ảnh cô gái có nickname “Băng Băng” giống chị Nguyễn Thị L (sinh năm 1997 - NKTT: thôn Trúc Chuẩn 3, xã Đồng Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa) là hàng xóm cùng quê và là họ hàng xa của nhà A. Do A mắc nợ nhiều người và không có tiền để tiêu sài nên A đã nảy sinh ý định sử dụng những hình ảnh khóa thân của cô gái có nickname “Băng Băng” trên để đe dọa và ép chị L đưa tiền cho A. Sau đó, A đã lập tài khoản

facebook mang tên “Khang Phùng” và ngày 12/01/2019, A dùng tài khoản “Khang Phùng” này để gửi một số hình ảnh khỏa thân trên đến tài khoản facebook “Kim L” của chị L, kèm theo lời nhắn “có muốn những hình ảnh này anh gửi về khắp quê với chỗ làm của em không”. Sau khi gửi tin, A thấy chị L không trả lời và chặn liên lạc facebook “Khang Phùng” nên ngày 23/01/2019, A đến quán game số 167 Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội đăng nhập tài khoản “Khang Phùng” để gửi những hình ảnh khỏa thân trên của chị L đến tài khoản facebook “Vinh Lê Công” của anh Lê Hữu Vinh – sinh năm 2000 (là em trai ruột của chị L) với mục đích uy hiếp, đe dọa bắt chị L đưa tiền cho A. Sau khi gửi ảnh khỏa thân cho anh Vinh, A sử dụng số điện thoại 0584629919 của A nhắn tin vào số điện thoại 0963963039 của chị L với nội dung đe dọa và yêu cầu chị L phải đưa số tiền 30.000.000đ nếu không sẽ gửi những ảnh khỏa thân của chị L cho gia đình và người thân của chị L biết. Để gây sức ép cho chị L, chiều ngày 29/01/2019, A đến quán Photocopy của chị Phạm Thị Nữ (sinh năm 1976 - HKTT: Số 20 ngách 93/30 Vương Thừa Vũ, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội) tại số 15A phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội thuê in 07 hình ảnh khỏa thân với giá 5000 đồng và cho vào 01 bì thư bên ngoài ghi chữ “L 0963963039” sau đó nhờ 01 người xe ôm (không quen biết) gửi những hình ảnh khỏa thân đến cho chị L tại địa chỉ số 533 phố Vũ Tông Phan, phường Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội. A nhắn tin yêu cầu chị L phải đưa cho A số tiền 30.000.000 đồng, nếu chị L không đưa tiền thì A sẽ phát tán những hình ảnh khỏa thân này cho gia đình và bạn bè của chị L biết. Chị L do lo sợ A phát tán những hình ảnh khỏa thân của mình nên đã đồng ý đưa tiền cho A, do chị L nói không có đủ tiền theo yêu cầu nên A đã đồng ý để chị L đưa 25.000.000 đồng và yêu cầu chị L chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng do A cung cấp. A sau đó mượn tài khoản 105001312286 mang tên Lê Văn Khang mở tại ngân hàng Viettinbank chi nhánh Ba Đình của một người xe ôm Grab (hiện không xác định được) và mượn tài khoản 1500206016464 mở tại ngân hàng Agribank của chị Trịnh Thị Mỹ Linh (sinh năm 1995 – NKTT: thị trấn Giắt, Triệu Sơn, Thanh Hóa) gửi cho chị L để yêu cầu chuyển tiền nhưng chị L chưa kịp chuyển tiền vào 02 tài khoản trên thì A nhắn tin yêu cầu chị L chuyển khoản vào số tài khoản 19028710243010 của chị Trần Thị Trinh (sinh năm 1990 – NKTT: phòng 1105, CT2A, chung cư VOV, phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội) mở tại ngân hàng Techcombank (tài khoản này là do A nhờ người yêu A là chị Lê Thị Nhi – sinh năm 1994 – NKTT: xóm 8, Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hóa) mượn giúp nhưng chị L chưa chuyển và ngày 30/01/ 2019, chị Lê Thị L đã đến cơ quan CSĐT – Công an quận Nam Từ Liêm trình báo sự việc. Ngày 31/01/2019, A bị cơ quan điều tra bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Trọng A khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và khai A thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có ai khác tham gia cùng.

Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ của Phạm Trọng A:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lấp sim số 0584629919.

- *Chị Lê Thị L giao nộp*: 01 bì thư đã xé có viết chữ L 0963963309 cùng 07 ảnh phô tô người phụ nữ khỏa thân trên ảnh có chữ “*thanhlau.xxx*”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Ba Đình, xác định không có số tài khoản 105001312286 mang tên Lê Văn Khang.

Đối với chị Phạm Thị Nữ, Trịnh Thị Mỹ Linh, Trần Thị Trinh và Lê Thị Nhi: Quá trình điều tra xác định khi in ảnh và cho A mượn tài khoản, hỏi mượn tài khoản hộ A thì chị Nữ, Linh, Trinh và Nhi đều không biết mục đích của A sử dụng để chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập để xử lý.

Về dân sự: Chị Lê Thị L yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự nhân phẩm và công lao động số tiền 150.000.000đ.

Bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Phạm Trọng A về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1, Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Chấp nhận bồi thường cho bị hại 50.000.000đ.

- Người bị hại: Yêu cầu bị cáo bồi thường 100.000.000đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên họp, bị cáo: Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Xử phạt bị cáo tở 12 đến 15 tháng tù;

+ Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 50.000.000đ;

+ Vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim số 0584629919.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 12/01/2019 đến ngày 30/01/2019,

tại phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Phạm Trọng A đã dùng thủ đoạn sử dụng những hình ảnh khóa thân mà bị cáo cho là của chị Lê Thị L để nhắn tin, đe dọa sẽ gửi ảnh và phát tán những hình ảnh khóa thân đó cho gia đình và người thân của chị L để uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 25.000.000đ của chị L.

Hành vi n^àu tr^àn c^ũa bị cáo đủ yếu tố cấu thành t^ái “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 170 Bộ luật hình sự nh- Cáo trạng truy t^ê c^ũa Vi^ôn ki^ôm s^ĩt nh^ôn d^ôn qu^ên Nam Từ Liêm là c^ũa c^ũn cơ ph^áp lu^ật, ^ông ng-êi, ^ông t^ái.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, danh dự, uy tín của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định.

XĐt t^ách ch^êt h^ành vi ph^ám t^ái, nh^ôn th^ôn c^ũa b^áp c^ũo H^ái ^ông xĐt x^ô th^êy c^ũn p^h đông m^ôc h^ành ph^át t-^àng x^ông v^ới h^ành vi phạm t^ái. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo khai báo thành khẩn, gia đình bị cáo đã nộp 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm để bồi thường 1 phần cho người bị hại thay cho bị cáo, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để c^ũi t^áo gi^ô d^ôc, ph^áng ng^ôa chung và với mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm là phù hợp.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5, Điều 170 Bộ luật hình sự.

Dân sự: Tại phiên tòa người bị hại (chị L) yêu cầu bồi thường 100.000.000đ. Bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho chị L 50.000.000đ.

Xét thấy, số tiền chị L yêu cầu bị cáo bồi thường là quá cao nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Với số tiền mà bị cáo đưa ra là phù hợp, không trái quy định của pháp luật nên chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho chị L 50.000.000đ.

Xác nhận ngày 23/5/2019, gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm để bồi thường 1 phần cho chị L. Như vậy, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 40.000.000đ.

Vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lấp sim số 0584629919 liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

B^áp c^ũo ph^ái n^ép p^h ý h^ành s^ũ và dân sự s-^à th^êm theo quy ^ônh.

Vì các lẽ trên;

Quy^ôt ^ônh

Tuy^án b^ê b^áp c^ũo Phạm Trọng A phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

1. Căn cứ vào khoản 1, §100 170; điểm s khoản 1, khoản 2 §100 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xổ ph1t bĐ c, o Phạm Trọng A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2019.

2. Căn cứ vào Điều 592 Bộ luật dân sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tề tông hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về 1n phÝ, lệ phí TĐa 1n.

Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị L 50.000.000đ đồng. Xác nhận ngày 23/5/2019, gia đình bị cáo đã nộp thay cho bị cáo số tiền 10.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên lai thu tiền số 04715. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 40.000.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh lắp sim số 0584629919 (Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng số 130 ngày 13.5.2019)

VỒ 1n phÝ : BĐ c, o ph1i núp 200.000 @ảng 1n phÝ hình sự s-1 thêm và 2.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

1n xổ s-1 thêm c«ng khai, bĐ c, o, người bị hại cả quyĐn kh,ng c, o trong thời h1n 15 ngày kỐ tồ ngụy tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận : Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;-
VKSND thành phố Hà Nội;- TAND
thành phố Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;-
Lưu HS - VP.

Nguyễn Thị An.